

QUY ĐỊNH

Đảm bảo an toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BQL ngày tháng 10 năm 2023
của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa có địa chỉ: <https://kdpm.khanhhoa.gov.vn> hoặc <https://kdpm.vn>
- Quy định về công tác đảm bảo an toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.
- Quy định này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến an toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc đảm bảo an toàn thông tin

- Việc áp dụng Quy định này nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý và giảm các nguy cơ gây mất an toàn thông tin và đảm bảo an ninh thông tin trong quá trình quản lý và sử dụng Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.
- Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phải tuân theo nguyên tắc đảm bảo an toàn thông tin được quy định tại Điều 41 Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Chương II QUY ĐỊNH QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỔNG HỢP

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, vận hành của Trang thông tin điện tử tổng hợp

- Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban hoạt động dưới sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan.
- Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban phải đảm bảo luôn hoạt động thường xuyên, liên tục; thông tin phải được cập nhật thường xuyên, mới nhất; đảm bảo tính an ninh và an toàn thông tin.

3. Việc quản lý, vận hành, cung cấp, truyền đưa, lưu trữ, sử dụng thông tin điện tử trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, pháp luật về sở hữu trí tuệ, pháp luật về: báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật nhà nước, bản quyền, quảng cáo và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Tổ chức quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử tổng hợp

1. Ban Biên tập có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo cơ quan đảm bảo hoạt động thường xuyên, hoàn thiện và phát triển Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban.

2. Mọi hoạt động của Trang thông tin điện tử tổng hợp phải tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý thông tin trên mạng Internet, các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Biên tập

1. Tổ chức, quản lý, phê duyệt và đưa các thông tin chính thức của cơ quan lên Trang thông tin điện tử tổng hợp.

2. Hướng dẫn, đôn đốc các bộ phận chuyên môn và các đơn vị khác có liên quan cung cấp thông tin cho Trang thông tin điện tử tổng hợp; khai thác, tiếp nhận, xử lý, cập nhật kịp thời, đầy đủ các loại thông tin theo yêu cầu.

3. Tham mưu tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến hoạt động của Trang thông tin điện tử tổng hợp theo quy định pháp luật.

4. Thực hiện việc theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử tổng hợp.

5. Lập dự toán hàng năm về kinh phí quản lý, vận hành, duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử tổng hợp.

Điều 6. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia Trang thông tin điện tử tổng hợp

1. Phối hợp với Ban Biên tập cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời lên Trang thông tin điện tử tổng hợp; tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin điện tử trên Internet và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Phối hợp Ban Biên tập tham mưu lãnh đạo cơ quan trả lời ý kiến tổ chức, công dân theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị trên Trang thông tin điện tử tổng hợp.

3. Tham mưu cho Ban Biên tập về các vấn đề liên quan đến công tác vận hành và phát triển của Trang thông tin điện tử tổng hợp, kế hoạch tổ chức các hoạt động của Trang thông tin điện tử tổng hợp.

4. Khi có sự cố làm ảnh hưởng đến hoạt động của Trang thông tin điện tử tổng hợp thì phải báo cáo với Trưởng ban Biên tập để kịp thời xử lý.

Chương III

TRÁCH NHIỆM BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN

Điều 7. Phương án bảo đảm an toàn thông tin

1. Phương án bảo đảm an toàn thông tin phải đáp ứng yêu cầu cơ bản trong tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trong khâu thiết kế, xây dựng;
- b) Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trong quá trình vận hành;
- c) Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin;
- d) Quản lý rủi ro an toàn thông tin;
- đ) Giám sát an toàn thông tin;
- e) Dự phòng, ứng cứu sự cố, khôi phục sau thảm họa;
- g) Kết thúc vận hành, khai thác, thanh lý, hủy bỏ.

Điều 8. Trách nhiệm của viên chức, người lao động trong cơ quan

1. Trách nhiệm của viên chức, người lao động phụ trách an toàn thông tin

a) Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin của Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa;

b) Tham mưu lãnh đạo cơ quan ban hành các quy định, quy trình nội bộ, triển khai các giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin;

c) Thực hiện việc giám sát, đánh giá, báo cáo lãnh đạo Ban các rủi ro mất an toàn thông tin và mức độ nghiêm trọng của các rủi ro đó;

d) Phối hợp với các cá nhân, đơn vị có liên quan trong việc kiểm soát, phát hiện và khắc phục các sự cố an toàn, an ninh thông tin.

2. Trách nhiệm của viên chức, người lao động trong cơ quan

a) Nghiêm túc chấp hành các quy định, quy trình nội bộ của cơ quan và các quy định khác của pháp luật về an toàn thông tin. Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được giao;

b) Khi tham gia sử dụng mạng máy tính của cơ quan phải nghiêm chỉnh chấp hành chế độ bảo mật, an toàn, an ninh thông tin đồng thời chịu trách nhiệm đối với các thông tin mà mình cung cấp. Mỗi viên chức, người lao động phải có trách nhiệm tự quản lý, bảo quản thiết bị mà mình được giao sử dụng; không tự ý thay đổi, tháo lắp các thiết bị trên máy tính; không được vào các trang thông tin điện tử không rõ về nội dung; không tải và cài đặt các phần mềm không rõ nguồn gốc, không liên quan đến công việc chuyên môn; không nhấp chuột vào các đường dẫn lạ không rõ về nội dung; không cho phép bất cứ hành vi nào gây tổn hại đến dịch vụ, gây hư hỏng thiết bị mạng; sử dụng mạng để thâm nhập vào các mạng máy tính khi chưa được phép; không đưa các thông tin có nội dung “mật”, “tối mật” và “tuyệt mật” lên hệ thống máy tính có kết nối mạng Internet;

c) Khi phát hiện nguy cơ hoặc sự cố mất an toàn thông tin phải báo cáo ngay với cấp trên và bộ phận chuyên trách công nghệ thông tin của cơ quan để kịp thời ngăn chặn và xử lý;

d) Tham gia các chương trình đào tạo, hội nghị về an toàn, an ninh thông tin do cơ quan hoặc Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

Điều 9. Trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin

1. Người đứng đầu của cơ quan là chủ quản hệ thống thông tin có trách nhiệm: Trực tiếp chỉ đạo và phụ trách công tác bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan.

2. Chủ quản hệ thống thông tin có trách nhiệm: Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và quản lý rủi ro an toàn thông tin trong phạm vi cơ quan, cụ thể như sau:

- Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và quản lý rủi ro an toàn thông tin tổng thể trong hoạt động của cơ quan;

- Đào tạo, bồi dưỡng theo các chương trình đào tạo ngắn hạn nâng cao kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm về an toàn thông tin trong cơ quan;

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho viên chức, người lao động trong cơ quan.

Điều 10. Trách nhiệm của bộ phận vận hành hệ thống thông tin

1. Thực hiện bảo vệ hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn, tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn thông tin.

2. Định kỳ đánh giá hiệu quả của các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, báo cáo chủ quản hệ thống thông tin.

3. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo công tác thực thi bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo yêu cầu của chủ quản hệ thống thông tin hoặc cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có thẩm quyền.

4. Phối hợp, thực hiện theo yêu cầu của cơ quan chức năng liên quan trong công tác bảo đảm an toàn thông tin.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Viên chức, người lao động và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh thì phản ánh về Phòng Tổ chức hành chính để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Ban xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.